

NGUỒN TIN NỘI SINH CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỰC TRẠNG VÀ CÁC GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN

Trần Mạnh Tuấn

Viện Thông tin Khoa học xã hội

1. Nguồn tin nội sinh của trường đại học được tạo nên từ các loại hoạt động đào tạo, nghiên cứu. Nguồn tin này được xem là hệ thống thông tin phản ánh đầy đủ, hệ thống về các thành tựu cũng như tiềm lực, định hướng phát triển của trường đại học. Với ý nghĩa đặc biệt đó, nguồn tin nội sinh và các chính sách phát triển nguồn tin này thu hút sự quan tâm của các cơ quan thông tin-thư viện đại học.

2. Vấn đề quản lí, khai thác nguồn tin nội sinh

Phân nhóm. Xét ở tính chất của quá trình tạo ra nguồn tin nội sinh, chúng có thể được chia thành các loại:

- Nguồn tin phản ánh kết quả hoạt động học tập, đào tạo. Dễ thấy, thuộc loại này là các luận án, luận văn; niêm luân, các tư liệu điền dã thực địa, các tư liệu điều tra, hồ sơ các thí nghiệm; hệ thống chương trình, giáo trình, đề cương bài giảng,....

- Nguồn tin phản ánh kết quả hoạt động nghiên cứu nói chung. Thuộc loại này là các báo cáo kết quả nghiên cứu, các tư liệu trung gian được tạo nên từ việc triển khai các chương trình, đề tài nghiên cứu; các chương trình điều tra cơ bản, điền dã thực địa, các đề án-dự án sản xuất thử, thử nghiệm (dự án P); các báo cáo, tham luận khoa học, kỹ yếu các Hội nghị, Hội thảo, seminar, và các loại hình sinh hoạt khoa học khác,...

- Nguồn tin phản ánh tiềm lực về đào tạo và nghiên cứu khoa học, trong đó đặc biệt là cơ cấu, quy mô, trình độ đào tạo, nguồn nhân lực khoa học, cơ sở vật chất kỹ thuật để triển khai các hoạt động đào tạo, nghiên cứu, các thông tin phản ánh định hướng phát triển nói chung, quy mô về hợp tác trong nước và quốc tế trong các lĩnh vực đào tạo, nghiên cứu,....

ý nghĩa của nguồn tin nội sinh

Có thể thấy nguồn tin nội sinh có một số tính chất sau:

- Là nguồn nguyên liệu đặc biệt quan trọng đối với hoạt động đào tạo, nghiên cứu. Có thể nói, đối với mọi loại hình hoạt động đào tạo, nghiên cứu của trường đại học, nguồn tin nội sinh đóng vai trò thiết yếu. Mặc dù được tạo nên từ nhiều loại hình hoạt động khác nhau, song giữa chúng có mối quan hệ hết sức chặt chẽ. Mỗi quan hệ đó được xác lập bởi nhu cầu thông tin trong các lĩnh vực

hoạt động của trường đại học đòi hỏi nguồn tin này phải được tích hợp với nhau: Để triển khai các hoạt động nghiên cứu khoa học, rất cần đến các nguồn tin được tạo nên từ các loại hình hoạt động khác như đào tạo, hợp tác,... Và ngược lại để bảo đảm cho hoạt động đào tạo có hiệu quả, thì giảng viên cũng như sinh viên rất cần được cung cấp nguồn tin là các kết quả nghiên cứu khoa học, kỹ yếu các hội nghị, hội thảo khoa học,...

- Là hệ thống thông tin phản ánh tiềm lực hoạt động của trường đại học. Điều này được thể hiện qua nhiều khía cạnh khác nhau.

Trước hết, số lượng, cơ cấu, cấp bậc luận án khoa học (các loại) sẽ phản chiếu kết quả đào tạo cũng như tiềm lực đào tạo của trường đại học. Đồng thời cũng chính từ hệ thống các luận án này, cho phép xác định được trình độ nguồn nhân lực khoa học của trường đại học (qua các luận án khoa học được thực hiện bởi/được hướng dẫn bởi đội ngũ giảng viên, nghiên cứu viên của trường).

Chất lượng và trình độ đội ngũ nguồn nhân lực khoa học của trường đại học được phản ánh qua nhiều khía cạnh khác nhau, và thông qua nguồn tin nội sinh, điều đó cũng được phản ánh rất rõ rệt. Những yếu tố này góp phần cung cấp các thông tin về tiềm lực của trường đại học.

Những năm gần đây, các dự án xây dựng và phát triển trung tâm học liệu (Learning Resource Centre - LRC) được triển khai tại nhiều trường đại học. Về bản chất, đây là tập hợp các nguồn thông tin (xu hướng hiện nay chủ yếu là các nguồn tin dạng số) nhằm đáp ứng nhu cầu thông tin được hình thành từ quá trình học tập giảng dạy của trường đại học. Nếu chú ý đến tính tự chủ đang được các trường đại học đề cao cũng như quá trình tạo dựng nền truyền thống, uy tín của trường đại học, sẽ thấy về cơ bản nguồn tin tạo nên linh hồn của các LRC lại chính là nguồn tin nội sinh của trường đại học. Và sự khác biệt về uy tín, chất lượng đào tạo cũng như tiềm lực của đội ngũ giảng viên các trường đại học chính nằm ở sự phong phú, đầy đủ và giá trị thiết thực của nguồn tin nội sinh tạo nên phần cốt lõi cho các trung tâm học liệu.

- Là hệ thống thông tin phản ánh kết quả hoạt động của trường đại học. Các thành tựu trong hoạt động khoa học của trường đại học được phản ánh qua hệ thống các báo cáo kết quả nghiên cứu khoa học, Kỷ yếu các Hội nghị, hội thảo khoa học, mối quan hệ hợp tác trong nghiên cứu và đào tạo của trường với bên ngoài. Các thành tựu trong công tác đào tạo được thể hiện qua hệ thống các luận văn khoa học, hệ thống chương trình và giáo trình được tạo nên. Đồng thời, cũng cần thấy, hệ thống thông tin phản ánh cơ cấu, quy mô phát triển của

trường đại học một mặt vừa phản ánh tiềm lực của trường đại học, mặt khác lại vừa phát ảnh sự phát triển của trường đại học với tư cách một chủ thể tiến hành các hoạt động đào tạo và nghiên cứu.

- Là hệ thống thông tin phản ánh định hướng phát triển của trường đại học

Điều này được thể hiện qua định hướng, chiến lược và các chương trình phát triển nói chung của trường đại học, trong đó bao gồm các lĩnh vực như hoạt động đào tạo, nghiên cứu, động thái phát triển cơ cấu đào tạo, nghiên cứu, các Dự phát triển về mô hình tổ chức của trường đại học với tư cách là chủ thể tổ chức và triển khai các chương trình, dự án phát triển đã được thiết lập; vấn đề xác định trọng tâm ưu tiên trong đào tạo, nghiên cứu, hợp tác trong nước và quốc tế; các dự án nâng cao vai trò và vị thế của trường đại học đối với quá trình phát triển kinh tế-xã hội chung của quốc gia,....

Một số đặc trưng của nguồn tin nội sinh và các vấn đề

Có nhiều cách tiếp cận để nhận biết các đặc trưng của nguồn tin nội sinh. Xuất phát từ quan điểm của người tổ chức lưu giữ, quản lý và khai thác thông tin, có thể nêu một số đặc trưng quan trọng của nguồn tin này như sau:

- Bộ phận chiếm tỷ trọng lớn của nguồn tin nội sinh trong trường đại học là tài liệu xám (grey document). Từ đặc điểm này, có thể thấy, các vấn đề liên quan đến quyền sở hữu trí tuệ¹ sẽ là yếu tố được quan tâm hàng đầu nhằm tạo điều kiện cho việc phát triển hoạt động thông tin một cách lâu dài, ổn định. Đây cũng là điểm khác biệt căn bản của các tài liệu xám so với các xuất bản phẩm - mà sự quan tâm ở đây tập trung vào bản quyền đối với tác phẩm đó. Như đã biết dịch vụ cung cấp bản sao tài liệu đang trở nên rất phổ biến đối với mọi cơ quan thông tin thư viện. Vì thế, trong quá trình triển khai dịch vụ sao chụp các tài liệu xám đối với các trung tâm thông tin thư viện đại học, người cung cấp dịch vụ cần rất quan tâm đến khía cạnh đã nêu. Ví dụ, đó là việc hạn chế việc sao chụp toàn bộ một tài liệu để cung cấp cho người dùng tin cuối cùng, cũng như số lượng bản sao chụp cần hạn chế ở mức thấp nhất có thể. Ngoài ra, chắc chắn sau này, hoàn toàn có thể thay thế dịch vụ này bằng việc cung cấp các tài liệu số hoá, các tệp được định dạng kiểu PDF. Sử dụng công nghệ này sẽ góp phần làm cho việc sử dụng hợp lí (fair use) dịch vụ từ phía người dùng tin, đồng thời cũng là công nghệ được áp dụng rất phổ biến trong việc số hoá hồi cố nguồn tin gốc. Trên nhiều mạng thông tin hiện nay, các cơ quan thông tin

¹ Được hiểu một cách đơn giản như là quyền lợi về tinh thần và vật chất của tác giả các tài liệu này cũng như trách nhiệm của người dùng tin trong việc khai thác, sử dụng những tài liệu này.

thường cho phép người dùng truy nhập đến các nguồn tin số hóa của mình dưới hai dạng là các tệp dữ liệu dạng văn bản (textual) và tệp PDF.

- Một số đặc điểm của việc quản lý nguồn tin nội sinh đại học. Như đã biết, các hoạt động tạo ra nguồn tin nội sinh về cơ bản đều là các hoạt động có kế hoạch, chịu sự quản lý trực tiếp của trường đại học. Dù rằng nguồn lực đảm bảo cho việc triển khai các hoạt động này có thể hoặc do Nhà nước cấp, do nguồn tự có của trường đại học hay các nguồn tài trợ từ bên ngoài², nhưng về cơ bản các hoạt động này đều thuộc sự quản lý và điều hành trực tiếp của trường đại học. Mặt khác, trình độ và ý thức của các cá nhân, tổ chức của trường đại học là một thuận lợi rất căn bản đối với việc công tác quản lý. Có thể nói đây là *môi trường xã hội* thuận lợi vào bậc nhất để triển khai các chính sách liên quan đến tạo lập, quản lý và khai thác thông tin.

Tuy nhiên, việc quản lý lưu giữ, khai thác nguồn tin nội sinh của trường đại học hiện cũng gặp một số vấn đề khá phức tạp, và trở thành các yếu tố làm phương hại đến quá trình phát triển nguồn tin này.

Thứ nhất đó là việc thu thập, quản lý, khai thác hệ thống các giáo trình - một bộ phận quan trọng của nguồn tin nội sinh của trường đại học. Ở nước ta, hiện đây là một vấn đề rất phức tạp. Trên thực tế, nhiều trường đại học của nước ta luôn trong tình trạng thiếu các giáo trình giảng dạy. Các giáo trình đáng ra phải trở thành các xuất bản phẩm, được công bố rộng rãi đến người học và người dạy, thì ở đây thường chỉ tồn tại dưới dạng tài liệu xám, tài liệu không công bố. Điều này gây nên rất nhiều trở ngại cho người học và người dạy, cho công đoạn đánh giá trình độ người học. Từ nhu cầu và các vấn đề thực tiễn đã dẫn đến việc các trường đại học rất khó có khả năng tạo lập và quản lý thống nhất được hệ thống giáo trình của mình một cách đầy đủ, đồng bộ. Xét từ cẩn nguyên sâu xa của hiện tượng này, có thể thấy điều đó thuộc về vấn đề *chính sách trong việc tạo lập, quản lý và khai thác thông tin*. Và vì thế, bên cạnh vai trò quyết định của những người quản lý trường đại học, thì vai trò và trách nhiệm của các cán bộ thông tin thư viện chuyên nghiệp là rất quan trọng.

Thứ hai, do quyền của các tổ chức và cá nhân tham gia hoạt động đào tạo, giảng dạy, nghiên cứu khoa học đã được pháp luật khẳng định, đang dần xuất hiện hiện tượng ngày càng phổ biến là phần nguồn tin nội sinh với trữ lượng lớn, có giá trị đặc biệt thông qua các hoạt động tương ứng mà trường đại học khó có thể kiểm soát được một cách có hệ thống. Ví dụ đó là do uy tín khoa học

² Ở Việt Nam cho đến nay, về cơ bản là được Nhà nước cấp qua các danh mục tài chính dành cho các sự nghiệp như giáo dục&đào tạo, KH&CN , kinh tế....

mà nhiều giảng viên-nhà khoa học được các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước mời tham gia các chương trình, dự án nghiên cứu, sản xuất hử nghiệm, các hội thảo ngành, quốc gia, quốc tế, hoạt động đào tạo,....

Rõ ràng, nếu trường đại học không sớm nghiên cứu để hình thành các chính sách và giải pháp hợp lí để có thể quản lí tốt nguồn tin này thì tính đầy đủ, hệ thống của nguồn tin nội sinh của trường đại học rất dễ bị tổn hại. Vấn đề này cần được nhìn nhận trên căn bản quan điểm chính sách.

- Sự kết hợp xuất bản điện tử và phát triển nguồn tin thuận lợi. Vấn đề phát triển nguồn tin nội sinh dạng số là khả thi. Đây là một thực tế có được trên cơ sở các điều kiện kinh tế xã hội, sự phát triển và không ngừng hoàn thiện cơ sở hạ tầng thông tin quốc gia cũng như các Chương trình Quốc gia liên quan đến vấn đề phát triển các ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông (ICT), các dự án về giáo dục, đào tạo v...v... Nhìn chung, trên phạm vi quốc gia, năng lực về nhân lực, cơ sở vật chất kĩ thuật liên quan đến xuất bản, tạo lập nội dung thông tin và các lĩnh vực công nghệ liên quan đã cho phép các cơ quan thông tin thư viện đại học tính đến những kế hoạch cụ thể để trở thành các ICP (nhà cung cấp nội dung thông tin lên Internet) cho cộng đồng của mình. Có thể nói, các ý tưởng về việc hình thành các đề án tạo lập, phát triển LRC, hiện đại hoá các trung tâm thông tin thư viện nói chung, tạo lập và phát triển các OPAC cho các trường đại học để thay thế thế hệ các sản phẩm thông tin thư viện trước đây,... xét cho cùng là hướng đến mục tiêu này. Hơn nữa, cũng chính tại nơi đây, khả năng tích hợp các loại nguồn tin nội sinh với nhau và với các nguồn tin khác của trường đại học xét từ quyền lợi của người dùng tin đã được giải quyết một cách căn bản về mặt công nghệ: Sự hình thành các Intranet của trường đại học, và gần đây là việc ứng dụng công nghệ cổng (Portal Technology) để phát triển các mạng này đã tạo nên tiền đề thiết yếu cho điều đó³.

- Nguồn tin nội sinh được hình thành theo chu kì và thường đa dạng và có số lượng lớn. Đây là đặc điểm do tính chất hoạt động của trường đại học tạo nên. Thông thường, các luận án, luận văn học các loại tài liệu khác được tạo nên từ hoạt động đào tạo là có tính chu kì. Nhưng cũng cần lưu ý ở đây là các tài liệu này tạo nên các nhóm có các đặc điểm cũng như việc sử dụng chúng là rất khác biệt nhau. Sự khác biệt giữa các tư liệu điền dã, điều tra thực địa, hồ sơ

³ Từ cuối những năm 1990, nhiều trường đại học, các cơ quan giáo dục-đào tạo trên thế giới đã cung cấp nhiều nguồn tin không do mình tạo nên thông qua các Portal của mình (Joe Zhou). Điều này cũng đã được phản ánh trong một chuyên san về *User-Customizable Library Portal* của Tạp chí *Information Technology and Libraries* cuối năm 2000.

thường cho phép người dùng truy nhập đến các nguồn tin số hoá của mình dưới hai dạng là các tệp dữ liệu dạng văn bản (textual) và tệp PDF.

- Một số đặc điểm của việc quản lí nguồn tin nội sinh đại học. Như đã biết, các hoạt động tạo ra nguồn tin nội sinh về cơ bản đều là các hoạt động có kế hoạch, chịu sự quản lí trực tiếp của trường đại học. Dù rằng nguồn lực đảm bảo cho việc triển khai các hoạt động này có thể hoặc do Nhà nước cấp, do nguồn tự có của trường đại học hay các nguồn tài trợ từ bên ngoài², nhưng về cơ bản các hoạt động này đều thuộc sự quản lí và điều hành trực tiếp của trường đại học. Mặt khác, trình độ và ý thức của các cá nhân, tổ chức của trường đại học là một thuận lợi rất căn bản đối với việc công tác quản lí. Có thể nói đây là *môi trường xã hội* thuận lợi vào bậc nhất để triển khai các chính sách liên quan đến tạo lập, quản lí và khai thác thông tin.

Tuy nhiên, việc quản lí lưu giữ, khai thác nguồn tin nội sinh của trường đại học hiện cũng gặp một số vấn đề khá phức tạp, và trở thành các yếu tố làm phương hại đến quá trình phát triển nguồn tin này.

Thứ nhất đó là việc thu thập, quản lí, khai thác hệ thống các giáo trình - một bộ phận quan trọng của nguồn tin nội sinh của trường đại học. Ở nước ta, hiện đây là một vấn đề rất phức tạp. Trên thực tế, nhiều trường đại học của nước ta luôn trong tình trạng thiếu các giáo trình giảng dạy. Các giáo trình đáng ra phải trở thành các xuất bản phẩm, được công bố rộng rãi đến người học và người dạy, thì ở đây thường chỉ tồn tại dưới dạng tài liệu xám, tài liệu không công bố. Điều này gây nên rất nhiều trở ngại cho người học và người dạy, cho công đoạn đánh giá trình độ người học. Từ nhu cầu và các vấn đề thực tiễn đã dẫn đến việc các trường đại học rất khó có khả năng tạo lập và quản lí thống nhất được hệ thống giáo trình của mình một cách đầy đủ, đồng bộ. Xét từ cẩn nguyên sâu xa của hiện tượng này, có thể thấy điều đó thuộc về vấn đề *chính sách trong việc tạo lập, quản lí và khai thác thông tin*. Và vì thế, bên cạnh vai trò quyết định của những người quản lí trường đại học, thì vai trò và trách nhiệm của các cán bộ thông tin thư viện chuyên nghiệp là rất quan trọng.

Thứ hai, do quyền của các tổ chức và cá nhân tham gia hoạt động đào tạo, giảng dạy, nghiên cứu khoa học đã được pháp luật khẳng định, đang dần xuất hiện hiện tượng ngày càng phổ biến là phần nguồn tin nội sinh với trữ lượng lớn, có giá trị đặc biệt thông qua các hoạt động tương ứng mà trường đại học khó có thể kiểm soát được một cách có hệ thống. Ví dụ đó là do uy tín khoa học

² Ở Việt Nam cho đến nay, về cơ bản là được Nhà nước cấp qua các danh mục tài chính dành cho các sự nghiệp như giáo dục&đào tạo, KH&CN , kinh tế....

mà nhiều giảng viên-nhà khoa học được các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước mời tham gia các chương trình, dự án nghiên cứu, sản xuất hử nghiệm, các hội thảo ngành, quốc gia, quốc tế, hoạt động đào tạo,....

Rõ ràng, nếu trường đại học không sớm nghiên cứu để hình thành các chính sách và giải pháp hợp lí để có thể quản lí tốt nguồn tin này thì tính đầy đủ, hệ thống của nguồn tin nội sinh của trường đại học rất dễ bị tổn hại. Vấn đề này cần được nhìn nhận trên căn bản quan điểm chính sách.

- Sự kết hợp xuất bản điện tử và phát triển nguồn tin thuận lợi. Vấn đề phát triển nguồn tin nội sinh dạng số là khả thi. Đây là một thực tế có được trên cơ sở các điều kiện kinh tế xã hội, sự phát triển và không ngừng hoàn thiện cơ sở hạ tầng thông tin quốc gia cũng như các Chương trình Quốc gia liên quan đến vấn đề phát triển các ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông (ICT), các dự án về giáo dục, đào tạo v...v... Nhìn chung, trên phạm vi quốc gia, năng lực về nhân lực, cơ sở vật chất kĩ thuật liên quan đến xuất bản, tạo lập nội dung thông tin và các lĩnh vực công nghệ liên quan đã cho phép các cơ quan thông tin thư viện đại học tính đến những kế hoạch cụ thể để trở thành các ICP (nhà cung cấp nội dung thông tin lên Internet) cho cộng đồng của mình. Có thể nói, các ý tưởng về việc hình thành các đề án tạo lập, phát triển LRC, hiện đại hóa các trung tâm thông tin thư viện nói chung, tạo lập và phát triển các OPAC cho các trường đại học để thay thế thế hệ các sản phẩm thông tin thư viện trước đây,... xét cho cùng là hướng đến mục tiêu này. Hơn nữa, cũng chính tại nơi đây, khả năng tích hợp các loại nguồn tin nội sinh với nhau và với các nguồn tin khác của trường đại học xét từ quyền lợi của người dùng tin đã được giải quyết một cách căn bản về mặt công nghệ: Sự hình thành các Intranet của trường đại học, và gần đây là việc ứng dụng công nghệ cổng (Portal Technology) để phát triển các mạng này đã tạo nên tiền đề thiết yếu cho điều đó³.

- Nguồn tin nội sinh được hình thành theo chu kì và thường đa dạng và có số lượng lớn. Đây là đặc điểm do tính chất hoạt động của trường đại học tạo nên. Thông thường, các luận án, luận văn học các loại tài liệu khác được tạo nên từ hoạt động đào tạo là có tính chu kì. Nhưng cũng cần lưu ý ở đây là các tài liệu này tạo nên các nhóm có các đặc điểm cũng như việc sử dụng chúng là rất khác biệt nhau. Sự khác biệt giữa các tư liệu điền dã, điều tra thực địa, hồ sơ

³ Từ cuối những năm 1990, nhiều trường đại học, các cơ quan giáo dục-đào tạo trên thế giới đã cung cấp nhiều nguồn tin do mình tạo nên thông qua các Portal của mình (Joe Zhou). Điều này cũng đã được phản ánh trong một chuyên san về *User-Customizable Library Portal* của Tạp chí *Information Technology and Libraries* cuối năm 2000.

các thí nghiệm; các niên luận, báo cáo khoa học; luận án khoa học các cấp,... về các khía cạnh nêu trên đã chứng tỏ điều đó. Cũng cần lưu ý đến tính chất có hệ thống, đồng bộ của các loại nguồn tin kể trên. Ví dụ, đối với một sinh viên/nghiên cứu sinh, thì hệ thống các tư liệu khoa học, niên luận khoa học, các báo cáo khoa học và bản thân luận án khoa học được thực hiện *tạo thành một hệ thống các tư liệu khoa học về một chủ đề xác định*. Chính tính chất quan trọng này buộc các cơ quan thông tin thư viện đại học cần nghiên cứu cách thức tổ chức và quản lý nguồn tin nội sinh sao cho nguồn tin này sẽ được khai thác với hiệu quả cao nhất.

3. Đề xuất các giải pháp phát triển nguồn tin nội sinh của trường đại học

Hiện nay, việc quản lý, khai thác nguồn tin nội sinh ở tát cả các trường đại học nhìn chung còn hàng loạt vấn đề cần giả quyết. Trong số đó, có vấn đề xuất phát từ nhận thức và trách nhiệm của cán bộ thông tin chuyên nghiệp, có vấn đề bị ảnh hưởng bởi quan điểm và nhận thức của người quản lý các trường đại học, có vấn đề lại do chính người dùng tin gây nên, với tư cách họ vừa là người khai thác sử dụng thông tin, đồng thời lại là người tạo ra các nguồn tin mà hoạt động thông tin phải hướng đến. Hiện trạng phát triển cá trường đại học nói chung, càng ngày sẽ càng thấy rõ và đầy đủ hơn các vấn đề liên quan đến thu thập, lưu giữ, quản lý và khai thác thông tin. Tất cả các quá trình này sẽ tạo tiền đề cho sự bình đẳng trước các cơ hội học và nghiên cứu đối với mọi thành viên trong xã hội, sẽ tạo điều kiện để số lượng người được thụ hưởng các chính sách phát triển của trường đại học là nhiều nhất, đồng đảo nhất. Đồng thời, chính sách quản lý hợp lý và tiến bộ, đặt quyền lợi người dùng và sự phát triển bền vững của trường đại học sẽ có ý nghĩa quyết định đến sự hình thành và phát triển sự hiểu biết và nhân cách cho các trí thức trong tương lai - nguồn nhân lực chủ yếu nhất của một xã hội hướng phát triển đến xã hội thông tin, theo mô hình nền kinh tế tri thức. Xây dựng nên các giải pháp hợp lý để phát triển nguồn tin nội sinh của ỷtường đại học để nó thực sự trở thành nguồn lực cho sự phát triển của trường là một vấn đề lớn, đòi hỏi sự hợp tác của rất nhiều cán bộ khoa học và quản lý. Có thể chia chúng thành các nhóm giải pháp chính sau:

- Các giải pháp về chính sách và cơ chế. Đây là vấn đề lớn, phức tạp. Cần xem xét và thiết kế các giải pháp thành phần thuộc nhóm này trên cơ sở hệ thống pháp luật hiện hành (Bộ luật dân sự liên quan đến bản quyền và quyền sở hữu trí tuệ, đến an ninh quốc gia, Luật Khoa học & Công nghệ, Nghị định số 159/2004/NĐ-CP về hoạt động thông tin KH&CN,...), các thông lệ quốc tế (ví dụ Công ước Bern), chính sách về Giáo dục, đào tạo, chính sách và mục tiêu phát

triển của trường đại học,... Có lẽ các trường đại học của Việt Nam cũng cần sớm nghiên cứu và xây dựng các hệ thống quy định hợp lý để sao cho việc trở thành thành viên của Mạng thông tin luận án các trường đại học trên thế giới (Networked Digital Library of Theses and Dissertations - NDLDT)⁴ không làm phương hại đến quyền sở hữu trí tuệ của các tác giả của mình. Ngoài ra, mỗi trường đại học cần sớm xây dựng chính sách giao nộp, quản lý và khai thác nguồn tin nội sinh của mình cũng như các điều kiện cần thiết để thực thi chính sách này.

- Phát triển nguồn tin nội sinh theo hướng là bộ phận quan trọng của Intranet của trường đại học; Phát triển nguồn tin nội sinh để tạo một Cổng thông tin phục vụ nghiên cứu, đào tạo - đặc biệt là đào tạo từ xa, đào tạo trên mạng (e-learning). Hiện tại, loại hình đào tạo e-learning đang rất phát triển. Sự phát triển các nguồn tin dạng số, khai thác trực tuyến trên mạng sẽ là sự chuẩn bị tích cực và chủ động của trung tâm thông tin thư viện đại học trước nhu cầu phát triển của trường đại học. Tại Hội thảo về Đổi mới hoạt động thông tin thư viện đại học được tổ chức tại Đà Nẵng ngày 28, 29 tháng 10 năm 2004, một báo cáo phân tích đề án tạo lập một nguồn tư liệu số hoá trong trường đại học đã được các tác giả Nguyễn Huy Chương, Tôn Quốc Bình trình bày. Tuy không phải nguồn tin được bao quát của đề án này chỉ là nguồn tin nội sinh, song chắc chắn tỷ trọng của nguồn tin này sẽ là rất lớn.

- Hình thành một số đề án trọng tâm phát triển nguồn tin nội sinh. Phát triển và nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác nguồn tin nội sinh là một vấn đề lớn, liên quan đến nhiều nội dung. Bởi vậy, để tạo ra những biến đổi mạnh và tích cực, cần hoạch định một lộ trình được tiến hành theo một kịch bản thích hợp. Ví dụ có thể *chia nhỏ* mục đích chung của chúng ta thành những bộ phận cấu thành như các đề án phát triển cơ sở hạ tầng (tạo lập một Web Library Portal cho trường đại học); các đề án phát triển bộ sưu tập các luận án/ luận văn; bộ sưu tập các chương trình, dự án R&D, các kết quả nghiên cứu và các tư liệu điều tra, điền dã; bộ sưu tập các giáo trình và hệ thống tư liệu sát hạch; bộ sưu tập các kỹ yếu Hội nghị, hội thảo,... Một sự phân hoạch hợp lý cũng như hình thành các chính sách thích hợp sẽ tạo cho việc đi đến mục đích cuối cùng của chúng ta - nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác nguồn tin nội sinh của trường đại học - sớm trở nên hiện thực.

⁴ Một tổ chức quốc tế nhằm hỗ trợ việc thu thập, tạo lập, sử dụng, phổ biến và bảo quản các tài liệu điện tử là bản sao các luận án, luận văn dạng in trên giấy.

Kết luận

Nguồn tin trong trường đại học đã, đang và sẽ chắc chắn ngày càng đóng vai trò quan trọng đối với hoạt động của trường đại học. Dựa vào phương thức tạo lập nên chúng, có thể chia chúng thành các nhóm khác nhau: được tạo lập chủ yếu bằng phương thức mua, bằng phương thức trao đổi và bằng chính sách quản lí.

Nguồn tin nội sinh của trường đại học được tạo lập chủ yếu là thông qua chính sách quản lí. Đó là một điều cần ghi nhận.

Mặt khác, để nâng cao hiệu quả khai thác nguồn tin này, thì các giải pháp về công nghệ lại đóng vai trò không thể thay thế. Mục tiêu hướng đến để trở thành một ICP sẽ buộc các trung tâm thông tin thư viện đại học phải quan tâm đến việc phát triển các bộ sưu tập điện tử nguồn tin nội sinh.

Đó cũng là nội dung chính trong quan điểm của chúng tôi về vấn đề đã nêu.